

50 NĂM HOẠT ĐỘNG KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN BIỂN

KS. Nguyễn Thế Tường

Q. Giám đốc Trung tâm KTTV biển

Trung tâm khí tượng thủy văn biển (KTTVB) được thành lập ngày 29/IV/1987 theo quyết định số 117/KTTV của Tổng cục trưởng Tổng cục KTTV, với chức năng nhiệm vụ là giúp Tổng cục trưởng chỉ đạo, hướng dẫn kỹ thuật lưới trạm, điều tra cơ bản, tiến hành nghiên cứu và phục vụ KTTV biển.

Tiền thân là Phòng nghiên cứu hải văn (thuộc Viện KTTV) và Phòng kỹ thuật mạng lưới (thuộc Cục KTĐTCB) Tổng cục KTTV, Trung tâm thành lập giữa lúc cả nước tập trung lực lượng cán bộ khoa học kỹ thuật để nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ, nhanh chóng áp dụng thành tựu KHKT phục vụ cho 3 chương trình kinh tế lớn của Đảng và Nhà nước "Lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và xuất khẩu". Ngành KTTV cũng triển khai thực hiện nghị quyết 246NQ/HDBT, ngày 20/IX/1985 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về công tác điều tra cơ bản: "Tăng cường mạnh mẽ công tác ĐTCB biển và thềm lục địa Việt Nam". Đây là giai đoạn quan trọng, đánh dấu một sự chuyển biến có ý nghĩa chiến lược của ngành và Nhà nước đối với công tác ĐTCB và mạng lưới KTTV, nghiên cứu khoa học để phục vụ phát triển kinh tế biển.

Bộ môn khí tượng hải văn (KTHV) trước đây đã vượt qua nhiều khó khăn gian khổ trong những năm tháng xây dựng và trong thời kỳ chiến tranh chống Mỹ, cứu nước, nhiều cán bộ viên chức đã được rèn luyện, đào tạo và trưởng thành trong thời gian đó. Hiện nay Trung tâm đã có một lực lượng cán bộ khoa học - kỹ thuật trên 40 người. Trong đó có 26 tiến sĩ, phó tiến sĩ, kỹ sư và 8 kỹ thuật viên trung học. Ngoài ra, còn có 2 nghiên cứu sinh ở Ba Lan, 4 sinh viên trên đại học ở Nhật, Philipin, Thái Lan, và 4 NCS trong nước.

Ngay sau khi hình thành, Trung tâm đã tham gia thực hiện các chương trình NCKH cấp Nhà nước và cấp Ngành (1986 - 1990 và 1991 - 1995), đồng thời tiến hành công tác quản lý kỹ thuật mạng lưới trạm KTHV ven bờ - đảo, nghiên cứu khoa học. Trung tâm còn thực hiện nhiều chuyến khảo sát biển vùng ven bờ, trên biển để phục vụ các chuyên đề nghiên cứu, các hợp đồng nghiên cứu KHKT với các ngành ở Trung ương và địa phương. Đó là những đợt khảo sát đo đạc và nghiên cứu phục vụ kịp thời cho các công trình xây dựng ven biển, bến cảng, giao thông trên biển, đánh bắt hải sản, khai thác dầu khí,...

Trong giai đoạn kế hoạch Nhà nước 1991 - 1995, dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VII và chỉ thị 249/CT ngày 9/VIII/1991 của Chủ tịch HDBT (nay là Chính phủ) về việc "Tăng cường công tác KTTV nâng cao hiệu quả phục vụ, phòng chống bão lụt, giảm nhẹ thiên tai, phục vụ sản xuất và đời sống", Trung tâm KTTV biển đã từng bước sắp xếp tổ chức, điều kiện làm việc (phương tiện, nhà làm việc, trang thiết bị,...), thực hiện việc củng cố mạng lưới, tu bổ các công trình, hướng đầu tư kỹ thuật cho các trạm KTHV ven bờ - đảo; đẩy mạnh việc thăm dò, điều tra khảo sát biển. Trong nghiên cứu khoa học, Trung tâm đã chú ý đến nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật công nghệ thông tin để góp phần phục vụ sản xuất, khai thác tài nguyên biển và phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường sinh thái, v.v.. Ngoài ra, Trung tâm còn mở rộng quan hệ với các cơ quan trong nước và hợp tác quốc tế, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đẩy mạnh mọi hoạt động của Trung tâm. Sau đây là những kết quả chính trong các hoạt động của Trung tâm.

Về công tác mạng lưới KTHV, trong phạm vi quản lý và chỉ đạo kỹ thuật 17 trạm KTHV nằm ở ven biển và hải đảo, Trung tâm đã hướng dẫn kỹ thuật, đồng thời phối hợp với Viện KTTV và Cục kỹ thuật DTCB xây dựng qui hoạch, phân loại trạm để cung cấp trang thiết bị, máy móc, tu bổ các công trình thanh tra, hướng dẫn kỹ thuật cho quan trắc viên, khắc phục tình trạng xuống cấp của các trạm. Trong những năm qua, Trung tâm đã biên soạn lại qui phạm KTHV ven bờ - đảo và đã tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật cho QTV ở các trạm. Trong kế hoạch 1991 - 1995 đã phối hợp với Trường cán bộ KTTV Sơn Tây tuyển chọn và mở lớp QTV trung học KTHV để bổ sung và thay thế cho các trạm. Đó là biện pháp để củng cố và nâng cao chất lượng quan trắc, báo biểu. Trong mấy năm gần đây một số trạm đã được tu bổ và xây dựng mới các công trình (Hòn Dấu, Hòn Ngự, Bạch Long Vĩ...); chất lượng quan trắc, báo biểu dần dần được nâng cao. Từ năm 1991 đến nay, chất lượng quan trắc báo biểu không có trạm nào thuộc loại yếu kém, số trạm khá và tốt tăng dần.

Nhằm thu thập số liệu điều tra cơ bản KTHV ven bờ, trên biển phục vụ cho việc xây dựng các công trình ven biển, bến cảng, đánh bắt hải sản, khai thác dầu khí..., trong những năm qua Trung tâm đã tiến hành khảo sát khu vực ven biển Thái Bình, Hà Nam Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Huế, Hội An, Quảng Nam - Đà Nẵng, Thuận Hải - Minh Hải, Kiên Giang... để phục vụ quai đê lấn biển, xây dựng các công trình ven biển, cảng. Ngoài ra, còn tham gia khảo sát phục vụ xây dựng dàn khoan dầu khí Bạch Hổ, công trình DK1-7, Bãi Cạn Cà Mau...

Từ năm 1989 - 1995 Trung tâm đã thực hiện chương trình hợp tác Việt - Xô để khảo sát thềm lục địa nước CHXHCNVN và lập sách tra cứu "Điều kiện KTTV thềm lục địa và biển Đông", với 15 chuyến khảo sát trên các tàu NCKH của LB Nga. Trong những chuyến khảo sát phối hợp có sự tham gia của nhiều cán bộ khoa học của Trung tâm KTTV Biển, Trung tâm LH Việt - Nga, Trung tâm Môi trường, Bộ KHCN và MT, Viện Khoa học Việt Nam, Viện Hải dương

Nha Trang và Bộ Thủy sản... Đặc biệt trong 3 năm gần đây Trung tâm đã mở rộng khảo sát biển ra khu vực đảo Trường Sa (1992 - 1994) kể cả mùa hè cũng như mùa đông, đồng thời, tổ chức nhiều hội nghị khoa học để hội thảo và đánh giá kết quả nghiên cứu và đo đạc giữa Việt Nam và LB Nga.

Gần đây, Trung tâm đã hợp tác với Viện Hải dương học Ô-xtrây-li-a triển khai, đo đạc và nghiên cứu sa bồi dọc sông Hậu Giang (Cần Thơ) đến cửa Định An. Ngoài ra, hàng năm Trung tâm còn thực hiện khảo sát theo kế hoạch của công tác ĐTCB, khảo sát phục vụ hợp đồng nghiên cứu theo các chuyên đề, đề tài khoa học. Để chuẩn bị cơ sở vật chất, phương tiện điều tra khảo sát, Trung tâm đã hoàn thành luận chứng KTKT đóng tàu nghiên cứu biển và đang triển khai thực hiện hợp đồng đóng tàu biển (1995).

Nghiên cứu khoa học là một nhiệm vụ trọng tâm của Trung tâm KTTV biển. Trong những năm qua, Trung tâm đã tiến hành nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ về KTTV biển phục vụ cho công tác điều tra cơ bản của ngành để thực hiện khai thác tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường biển. Cụ thể, trong nhiều năm qua, Trung tâm đã tham gia các đề tài thuộc các chương trình trọng điểm cấp Nhà nước, các đề tài cấp Ngành và triển khai xây dựng các quy trình quy phạm, áp dụng tiến bộ kỹ thuật.

Trong kế hoạch 1986 - 1990, Trung tâm đã thực hiện 3 đề tài cấp nhà nước: chương trình nghiên cứu và điều tra vùng biển Thuận Hải - Minh Hải; đề tài "Tập bản đồ KTTV biển và tập số liệu KTTV biển nhiều năm" ký hiệu 42A-01.03 thuộc Chương trình tiến bộ KHKT cấp nhà nước 42A do Tổng cục chủ trì, đề tài "Các điều kiện KTTV biển" ký hiệu 40B-01.02 thuộc chương trình biển.

Các đề tài cấp Ngành: công nghệ dự báo sóng, tính toán các đặc trưng KTTV biển phục vụ dầu khí, mô hình hóa một số quá trình động lực và cửa sông, tính toán cấu trúc nhiệt thẳng đứng, dòng chảy biển Đông và áp dụng của nó. Ngoài ra, còn biên soạn quy phạm KTHV ven bờ. Đặc biệt là trong kế hoạch 1986 - 1990, Trung tâm đã thực hiện đề tài hợp tác Việt - Nga (Việt - Xô) số No5 "Khảo sát thêm lục địa nước CHXHCNVN và lập sách tra cứu điều kiện KTTV thêm lục địa biển Đông" (1989 - 1995).

Trong kế hoạch 1991 - 1995, thực hiện chỉ thị 249/CP ngày 9/8/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về "Tăng cường công tác KTTV, nâng cao hiệu quả phục vụ phòng chống bão lụt và giảm nhẹ thiên tai,..." nhiều đề tài đã mở rộng phạm vi nghiên cứu và ứng dụng có ý nghĩa thiết thực phục vụ việc đánh giá tiềm năng và khai thác tài nguyên thiên nhiên. Số lượng đề tài tăng gấp 2 lần. Trong đó có 3 đề tài cấp Nhà nước: Đề tài "Thủy triều biển Đông và sự dâng lên của mực nước biển Việt Nam" ký hiệu KT03.03; đề tài công nghệ dự báo sóng và thử nghiệm dự báo nhiệt độ tăng mặt và sương mù biển Việt Nam" ký hiệu KT03.04, hai đề tài này thuộc chương trình biển KT03; đề tài nghiên cứu và đánh giá điều kiện KTHV và kiến nghị các biện pháp khai

thác và phòng tránh thiên tai khu vực quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa (1994 - 1995), theo đặt hàng của Bộ KH-CN và MT.

Với cấp Ngành, Trung tâm đã thực hiện 11 đề tài nghiên cứu về chế độ và các đặc trưng KTHV như thủy triều, dòng chảy, sóng, động lực bùn cát ven bờ - cửa sông... Song song với công tác nghiên cứu, Trung tâm còn thực hiện các đề tài về tiêu chuẩn kỹ thuật của ngành, áp dụng kỹ thuật mới như: quy phạm thanh tra KTHV ven bờ - đảo, quy phạm quan trắc KTHV trên tàu biển, áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới nhằm cải tiến phương pháp tính toán và dự tính thủy triều ven biển Việt Nam.

Trung tâm đã hợp tác với Hà Lan thực hiện dự án "Mực nước biển dâng và quản lý ven bờ", hợp tác với Na Uy về dự án trạm phao tự động đo đạc các yếu tố KTTV trên biển phục vụ phòng chống thiên tai.

Ngoài ra, Trung tâm còn phối hợp với các cơ quan trong nước như Viện thiết kế giao thông, Viện nghiên cứu hải sản, Tổng cục dầu khí, Bộ tư lệnh hải quân, Viện khoa học Việt Nam, Bộ tư lệnh công binh,... thực hiện nhiều đề tài dưới hình thức hợp đồng để phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng trên biển.

Trong sự nghiệp phát triển kinh tế của đất nước nói chung và kinh tế biển nói riêng, bộ môn KTHV (trước đây) và khí tượng thủy văn biển hiện nay đã triển khai hoạt động ở nhiều lĩnh vực nhằm phục vụ thiết thực cho phát triển kinh tế biển và phòng chống thiên tai, giảm bớt các thiệt hại về người và của nhân dân ven biển và trên biển. Do vậy, việc tăng cường công tác KTTV biển càng trở nên quan trọng cho tương lai, như nghị quyết 03NQ/TW ngày 06/V/1993 của Bộ Chính trị đã chỉ ra "Vị trí và đặc điểm địa lý của nước ta cùng với bối cảnh phức tạp trong vùng vừa tạo điều kiện, vừa đòi hỏi chúng ta phải đẩy mạnh phát triển kinh tế biển đi đôi với tăng cường khả năng bảo vệ chủ quyền và lợi ích quốc gia, bảo vệ tài nguyên và môi trường sinh thái biển, phấn đấu trở thành một nước mạnh về kinh tế biển".

Trong những năm tới (1996 - 2010), căn cứ vào phương hướng và mục tiêu phát triển của ngành, hướng phát triển của trung tâm là tích cực củng cố và xây dựng hoàn chỉnh mạng lưới KTHV, công tác DT-CB, điều tra khảo sát biển và nghiên cứu khoa học. Đặc biệt là chú trọng đến nghiên cứu ứng dụng, áp dụng các phương pháp và công nghệ mới, triển khai các tiến bộ kỹ thuật, xây dựng các tiêu chuẩn quy trình quy phạm, các phương pháp tính toán và dự tính, dự báo để phục vụ tốt cho việc phòng chống thiên tai và bảo vệ chủ quyền của đất nước, khai thác hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường biển, góp phần thực hiện một bước hiện đại ngành trong giai đoạn mới để tiến tới đạt được trình độ tiên tiến trong khu vực.